

***Bản án số:85/2021/HSST
Ngày: 30/3/2021***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xây
2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ
án hình sự thụ lý số 107/2021/HSST ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 83/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức X, tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 01 năm
1970; Nơi ĐKKHKT: Xóm Q, xã C, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính:
Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đức Tứ và con
bà: Ngô Thị Ngọc (Đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Vượng; Có 02 con, con lớn
sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án - Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại bản án HSST số 52 ngày 30/12/1999 của TAND huyện
Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 26 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái
phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 18/01/2001; Tại Quyết định số 7584
ngày 28/10/2010 của UBND thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp đưa vào
Trung tâm chữa bệnh - giáo dục – lao động xã hội tỉnh Thái Nguyên với thời
hạn 12 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 07/11/2011.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay, hiện bị cáo đang
bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1972, trú tại: Xóm Q, xã
C, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, tại xóm Q, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Công an xã C, thành phố Thái Nguyên, phát hiện 01 người nam giới có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người nam giới khai tên là Trần Đức X và tự giác lấy trong lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. X khai chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, X vừa mua của 01 người nam giới tên Hùng ở xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên với giá 100.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của X có khối lượng 0,157 gam, cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,157 gam.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đức X khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, X đi bộ từ nhà đến xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi X gặp và mua của 01 người nam giới tên Hùng 100.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroine, được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy X cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã C, thành phố Thái Nguyên yêu cầu kiểm tra nên X đã tự giác giao nộp cho tổ công tác gói ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Lời khai nhận tội của Trần Đức X phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSTPTN ngày 12/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Trần Đức X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đức X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức X: Từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa chất ma túy.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức X không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đức X thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/12/2020 tại xóm Q, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Trần Đức X đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã C, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 106/CT-VKSTPTN ngày 12/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Đức X về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Trần Đức X trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là có phần nghiêm khắc.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 (Bì niêm phong chứa chất ma túy bên trong chứa 0,143gam chất bột màu trắng)

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Trần Đức X khai mua của người nam giới tên Hùng không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Xử phạt: Trần Đức X 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/12/2020; Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 (Bì niêm phong chứa chất ma túy bên trong chứa 0,143gam chất bột màu trắng) Mặt sau bì có chữ ký của Trần Đức Thủy và Bàn Văn Tiến cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 260 ngày 19/3/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đức X phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã C, TP, Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên,
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải